

I. ĐỌC HIỂU (5,0 điểm)

Đọc văn bản và thực hiện các yêu cầu sau:

ĐỒNG ĐỘI TÔI TRÊN ĐẢO THUYỀN CHÀI⁽¹⁾

Trần Đăng Khoa

*Lều bạt chung chiêng⁽²⁾ giữa nước, giữa trời
Đến một cái gai cũng không sống được
Sớm mở mắt, nắng lửa ngun ngút
Đêm trong lều như trôi trong mây...*

*Những con chim kỳ quái thấy hơi người
Mình rờ quá, cánh bay như bão thốc⁽³⁾
Chỉ tiếng cánh chim bay quanh lều nghe đã căng nhưc óc
Sủi tăm dưới chân sàn, bóng mập⁽⁴⁾ lượn vòng quanh...*

*Đảo tự giấu mình trong màu nước lam xanh
Cái giọt máu thiêng dưới ngầu ngầu bọt sóng
Tổ quốc ơi! Tiếng chúng tôi kêu lên mà mắt chúng tôi nhìn xuống
Bóng chúng tôi trùm khắp đảo Thuyền Chài.*

Đảo Thuyền Chài, 5 - 1978

(In trong *Bên cửa sổ máy bay*, NXB Tác phẩm mới, 1985)

Câu 1. Chỉ ra dấu hiệu xác định thể thơ của văn bản.

Câu 2. Nêu hai từ ngữ, hình ảnh miêu tả cuộc sống của những người lính đảo, trong khổ thơ thứ nhất.

Câu 3. Tác dụng biện pháp tu từ so sánh trong hai câu thơ:

*Sớm mở mắt, nắng lửa ngun ngút
Đêm trong lều như trôi trong mây...*

Câu 4. Hình ảnh “Cái giọt máu thiêng” trong khổ thơ sau có ý nghĩa gì?

*Đảo tự giấu mình trong màu nước lam xanh
Cái giọt máu thiêng dưới ngầu ngầu bọt sóng
Tổ quốc ơi! Tiếng chúng tôi kêu lên mà mắt chúng tôi nhìn xuống
Bóng chúng tôi trùm khắp đảo Thuyền Chài.*

Câu 5. Thông điệp mà nhà thơ muốn gửi gắm qua bài thơ là gì?

Câu 6. Anh chị có đồng tình với bài học tác giả gửi gắm không, vì sao?:

Cần nuôi dưỡng tình yêu Tổ quốc bằng hành động cụ thể, từ những việc làm nhỏ nhất.

II. VIẾT (5,0 điểm)

Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá chủ đề và nét đặc sắc nghệ thuật bài thơ “*Đồng đội tôi trên đảo Thuyền Chài*” của nhà thơ Trần Đăng Khoa.

Chú thích:

¹ *Đảo Thuyền Chài*: một rặng san hô vòng thuộc quần đảo Trường Sa, ở đó có ba bãi cát nhỏ, khi thủy triều xuống thì cao hơn mặt nước khoảng 0,5m; thủy triều lên thì ngập khoảng 1m.

² *Chung chiêng*: trạng thái như lơ lửng trong không trung, nghiêng qua nghiêng lại, không có sự ổn định.

³ *Bão thốc*: tình hình thời tiết xấu, có gió mạnh tạo thành lốc xoáy kèm theo mưa.

⁴ *Bóng mập*: Bóng cá mập

* *Tác giả*: nhà thơ Trần Đăng Khoa sinh năm 1958, quê ở huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương. Ông là một trong những cây bút nổi bật trên văn đàn Việt Nam đương đại. Thể giới thơ Trần Đăng Khoa chân thực, hồn nhiên, tinh tế, có những bài chạm tới suy tư sâu sắc. Tác phẩm chính: *Góc sân và khoảng trời*, *Bên cửa sổ máy bay*, *Chân dung và đối thoại*...

* *Hoàn cảnh sáng tác*: tháng 5/1978 – khi nhà thơ ra thăm hòn đảo Thuyền Chài.

* *Xuất xứ*: *Bên cửa sổ máy bay* là tập thơ được Giải thưởng Nhà nước năm 2001 của nhà thơ Trần Đăng Khoa. Tập thơ được in lần đầu năm 1985.

Hết.

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	5,0
	1	Thể thơ tự do. Dấu hiệu nhận biết: số tiếng trong các câu không đều nhau. Nhịp vần linh hoạt. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời chính xác như đáp án: 0,75 điểm. - Học sinh trả lời sai: không cho điểm.	0,75
	2	Từ ngữ, hình ảnh miêu tả cuộc sống người lính đảo, HS chọn 2 trong: + “Lều bạt chung chiêng giữa nước, giữa trời” + “Đến một cái gai cũng không sống được” + “Nắng lửa ngun ngút” + “Đêm trong lều như trôi trong mây” Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời chính xác như đáp án: 0,75 điểm. - Học sinh trả lời đúng một ý: 0,5 điểm - Học sinh trả lời sai: không cho điểm.	0,75
	3	- Biện pháp tu từ so sánh: “Đêm trong lều” - “trôi trong mây” - Tác dụng: + Tăng sức gợi hình, gợi cảm, giúp người đọc dễ hình dung về không gian, cảnh vật và trạng thái cảm xúc của chủ thể trữ tình. + Gợi cảm giác bồng bềnh, mênh mang, mờ ảo – thể hiện sự cô đơn, thiếu ổn định của cuộc sống người lính. Qua đó, nhấn mạnh môi trường sống đầy khó khăn, thử thách và sự kiên cường của người lính đảo. Đồng thời, thể hiện sự trân trọng, ngợi ca của nhà thơ trước tinh thần vượt khó, bền bỉ của họ. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời đúng :1,0 điểm. - Học sinh trả lời 1 trong 2 ý: 0,5 điểm - Học sinh trả lời sai: không cho điểm. Chấp nhận tóm tắt tương đương.	1,0
	4	Hình ảnh “giọt máu thiêng” có ý nghĩa: - Đảo Thuyền Chài như một phần máu thịt không thể tách rời của Tổ quốc. Thể hiện sự sống thiêng liêng giữa nơi đầu sóng ngọn gió. - Sự hy sinh, cống hiến thầm lặng của những người lính giữ đảo. Gợi tình cảm thiêng liêng, niềm tự hào và ý thức trách nhiệm bảo vệ chủ quyền biển đảo quê hương. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời đúng :1,0 điểm. - Học sinh trả lời 1 trong 2 ý: 0,5 điểm - Học sinh trả lời sai: không cho điểm. Chấp nhận diễn đạt tương đương hoặc chủ đề phụ khác.	1,0

	5	Thông điệp: Bài thơ gọi lên cuộc sống gian khó và tinh thần kiên cường gìn giữ biển đảo Tổ quốc của người lính biên. Qua đó, tác giả nhắn nhủ hãy yêu Tổ quốc như máu thịt ta và bằng hành động cụ thể. Hãy kiên cường đương đầu với mọi khó khăn, thử thách để yêu và bảo vệ những gì ta yêu quý. Bởi Tổ quốc chỉ có một, những gì ta yêu mất đi là không bao giờ tìm lại được. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời đúng : 1,0 điểm. - Nêu thông điệp, không lý giải: 0,75 điểm. - Học sinh trả lời sai: không cho điểm. Chấp nhận diễn đạt tương đương.	1,0
	6	Học sinh trình bày quan điểm đồng tình hoặc không đồng tình và lý giải phù hợp. Hướng dẫn chấm: - Học sinh bày tỏ rõ ràng, thuyết phục: 0,5 điểm. - Học sinh bày tỏ chưa rõ ràng, chưa thuyết phục: 0, 25 điểm.	0,5
II	VIẾT	Văn bản nghị luận văn học	5,0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.	0,25
		b. Xác định đúng yêu cầu của đề. Phân tích, đánh giá chủ đề và nét đặc sắc nghệ thuật bài thơ “ Đồng đội tôi trên đảo Thuyền Chài” của nhà thơ Trần Đăng Khoa.	0,5
		c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm. HS có thể trình bày bài viết theo nhiều cách trên cơ sở đảm bảo những yêu cầu nghị luận. Có thể theo hướng sau:	3, 5
		1. Mở bài: - Giới thiệu tác phẩm, tác giả; - Nêu nội dung khái quát cần phân tích đánh giá 2. Thân bài: * Chủ đề - Nêu nội dung chủ đề của tác phẩm. Phân tích đánh giá : Bài thơ ca ngợi tinh thần yêu nước, tinh thần kiên cường gìn giữ biển đảo Tổ quốc. - Phân tích, đánh giá qua: + Đề tài: người lính đảo + Hình tượng người lính: Hiện thân của sự kiên cường, bất khuất giữa gian khổ (Khổ 1) Gan dạ, sẵn sàng đối mặt với hiểm nguy thường trực (Khổ 2) Tình cảm gắn bó, ý chí quyết tâm bảo vệ biển đảo quê hương (Khổ 3) * Nghệ thuật - Thể thơ tự do, kết cấu linh hoạt, giọng điệu giàu biểu cảm. - Hình ảnh chân thực mà giàu chất thơ. - Giọng điệu thơ có khi là sự miêu tả chân thực, có khi là cảm xúc trầm lắng, suy tư; khi thì thiết tha, dồn nén trong tiếng gọi “Tổ quốc ơi!” – tất cả tạo nên một bản hòa âm đa sắc về tâm hồn người lính đảo. - Biện pháp tu từ đặc sắc: so sánh, ẩn dụ, nhân hóa... 3. Kết bài: + Khẳng định lại giá trị của chủ đề và những nét đặc sắc về nghệ thuật của tác phẩm. + Nêu tác động của tác phẩm đối với bản thân hoặc cảm nghĩ về tác phẩm.	

	<i>d. Chính tả, từ ngữ, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: - Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp	0,25
	<i>e. Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. Hướng dẫn chấm: Học sinh huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận; có sáng tạo trong viết câu, dựng đoạn, làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh. - Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm. - Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm.	0,5

